

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 136/2020/HS-ST
Ngày: 29/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đình Ghi;
2. Ông Nguyễn Hữu Trục.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Nguyễn Trần Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2020/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Hữu Ngh, sinh ngày 07 tháng 9 năm 1988 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan M (đã chết) và bà Lê Thị Th, sinh năm 1953; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 09/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Bản án số 62/2017/HSST), đến ngày 04/12/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

*** Quá trình nhân thân:** Lúc nhỏ ở với gia đình, đi học đến lớp 9 thì nghỉ học ở nhà.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Võ Văn C, sinh ngày 18/12/1997.

Địa chỉ: N, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Quốc Ph, sinh ngày 20/11/1991.

Địa chỉ: Tổ X, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 29/3/2018, Phan Hữu Ngh đi đến Bệnh viện Trung ương H, thuộc phường V, thành phố H với mục đích trộm cắp tài sản. Khi vào phòng 11 tầng 2 Khoa N, Ngh gặp anh Võ Văn C (sinh năm 1997, nơi cư trú: tiểu khu X, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh QB) đang ngồi trên giường bệnh và hỏi mượn cục sạc điện thoại rồi lấy điện thoại của mình cắm vào sạc pin. Ngh thấy trên đầu giường nằm, phía dưới tấm chăn dùng làm gối kê đầu có 01 ví da màu đen. Lợi dụng lúc anh C không để ý, Ngh lén lút lấy trộm rồi bỏ đi ra khỏi phòng. Ngh lục trong ví da lấy 45.000 đồng cất vào trong người, còn cái ví và giấy tờ tùy thân của anh C vứt vào thùng rác.

Tiếp đó, Ngh đi lên tầng 03 của Bệnh viện để tiếp tục trộm cắp thì gặp anh Nguyễn Quốc Ph (sinh năm 1991; trú tại tổ X, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế). Nghi ngờ Ngh là người đã chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A39 màu hồng của mình vào ngày 18/3/2018 tại khoa S - Bệnh viện Trung ương H nên anh Ph giữ lại báo cho bảo vệ Bệnh viện đến hỗ trợ rồi bàn giao cho Công an phường V.

Sau khi gây án, Phan Hữu Ngh bỏ trốn nên ngày 24/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra quyết định truy nã; đến ngày 08/4/2020 Ngh ra đầu thú.

**** Vật chứng thu giữ:***

- 01 ví da nam màu đen, kích thước 10 x 15 cm, đã qua sử dụng;
- Tiền Việt Nam 45.000 đồng;
- 01 Giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy Chứng minh nhân dân và 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, tất cả đều mang tên Võ Văn C.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 230/KL-HĐĐG ngày 17/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt 01 ví da nam màu đen trị giá 20.000 đồng.

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Phan Hữu Ngh chiếm đoạt của anh Võ Văn C là 65.000 đồng.

**** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:*** Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Võ Văn C số tiền 45.000 đồng, 01 ví da màu đen, 01 Giấy phép lái xe, 01 giấy Chứng minh nhân dân và 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô. Sau khi nhận lại tài sản, anh C không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 143/CT-VKS-HS ngày 18/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Phan Hữu Ngh về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H: Giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Hữu Ngh phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Hữu Ngh từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong, bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Hữu Ngh phải chịu theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 29/3/2018, tại phòng X tầng Y khoa N, Bệnh viện Trung ương H, Phan Hữu Ngh có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Võ Văn C 01 ví da, lấy trộm số tiền trong ví 45.000đồng. Qua định giá, chiếc ví da có giá trị 20.000đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo Phan Hữu Ngh chiếm đoạt là 65.000đồng. Ngày 09/3/2017, Phan Hữu Ngh đã bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong ngày 04/12/2017, chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Phan Hữu Ngh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Phan Hữu Ngh là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại khu vực Bệnh viện Trung ương H. Bị cáo Phan Hữu Ngh có nhân thân xấu, đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức phạt thích đáng tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại cho anh Võ Văn C số tiền 45.000đồng, 01 ví da màu đen, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Sau khi nhận lại tài sản, anh C không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Hữu Ngh phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hữu Ngh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Phan Hữu Ngh 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Bị cáo Phan Hữu Ngh phải chịu 200.000đồng.

4. Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

(Đã ký)

Trần Dũng